

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 27/2024/HSST

Ngày 26/12/ 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Út.

2. Ông Dương Quý Sáng

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại nhà văn hóa xã XH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS, ngày 20 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, đối với bị cáo:

Lý Văn Q - Sinh ngày 06/01/2006, tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; ĐKKHKT và nơi cư trú: Bản Đ, xã XH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn T và bà Tráng Thị O bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/10/2024, tạm giam từ ngày 22/10/2024 đến nay – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/10/2024 Lý Văn Q, sinh năm 2006, trú tại bản Đ, xã XH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng BKS 24B2-532.89 (xe của bố đẻ là Lý Văn T, sinh năm 1975, trú bản Đ, xã XH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai) từ nhà đi theo QL279 hướng sang huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu

vực đỉnh dốc thuộc xã Nghĩa Đô, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai Q nhìn thấy một người đàn ông cao khoảng 1,7m người gầy có đeo khẩu trang đang đứng ở lề đường bên trái theo hướng Q đi. Thấy vậy Q điều khiển xe đi lại gần người đàn ông và hỏi “Chú có hàng không” (người đàn ông hiểu ý Q hỏi mua ma túy), người đàn ông trả lời “Có, mày lấy bao nhiêu”, Q nói “Lấy một trăm nghìn” sau đó Q lấy từ túi quần bên trái số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm lấy tiền rồi lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng đưa cho Q. Q cầm gói giấy bạc màu trắng cất vào túi quần bên trái sau đó điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản Đ, xã XH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai thì bị lực lượng Công an huyện Bảo Yên kiểm tra, Q đã tự giác lấy 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong là chất bột khô vón cục màu trắng ở túi quần bên trái ra giao nộp và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 468/KL-GĐMT ngày 21/10/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy bạc màu trắng, bên trong gói chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lý Văn Q ngày 18/10/2024 có khối lượng 0,248 (Không phải hai trăm bốn mươi tám) gam là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKSBY ngày 18/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đã truy tố bị cáo Lý Văn Q về tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên nội dung Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lý Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Lý Văn Q 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt bổ sung: Không.

b) Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 0,192 (Không phải một trăm chín mươi hai) gam ma túy Heroine (Heroin) và 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/10/2024 Lý Văn Q đi xe mô tô của theo hướng bản Đ, XH – Nghĩa Đô, khi đến dốc Nghĩa Đô giáp huyện Quang Bình Hà Giang, Q mua của người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine (Heroin) giá 100.000 đồng. Sau đó Q đi xe mô tô theo quốc lộ 279 theo hướng Nghĩa Đô đi Phố Ràng. Khi đi đến địa phận bản Đ, xã XH thì bị Công an huyện Bảo Yên kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản hỏi cung và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Bị cáo Lý Văn Q đã cất dấu trái phép trong người 0,248 (Không phải hai trăm bốn mươi tám) gam là loại chất ma túy Heroine (Heroin) với mục đích sử dụng. Vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đồng thời khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật đồng thời mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là cao chưa phù hợp phù hợp với hành vi, nhân thân và trọng lượng ma túy của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị tại địa phương. Cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm cân nhắc một mức án phù hợp với hành vi của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ chất ma túy với mục đích để sử dụng mà không có mục đích mua bán kiếm lời, bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với người đàn ông cao khoảng 1,7m người gầy có đeo khẩu trang Q khai là người đã bán ma túy cho Q tại khu vực đỉnh dốc thuộc xã Nghĩa Đô, huyện Bảo

Yên, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý không đề cập giải quyết.

[4] Về vật chứng: 0,192 gam Heroine (Heroin) được niêm phong trong phong bì in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy.

0,056 (Không phải không trăm năm mươi sáu) gam gam Heroine Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai lưu mẫu, không đề cập xử lý.

[5] Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lý Văn Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Lý Văn Q 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/10/2024.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy 0,192 gam Heroine (Heroin). Mặt trước của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lý Văn Q tại bản Đ, xã XH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai ngày 24/9/2024” và 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh;*
- *VKSND huyện;*
- *Công an huyện;*
- *Sở tư pháp;*
- *THA (HS-DS);*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: HS.*

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quang Đại